

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẨM LỆ
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **82/2024/HS-ST**

Ngày: 30 -8- 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Hiếu – Cán bộ hưu trí

Ông Nguyễn Văn Đông –Phó hiệu trưởng Trường THPT Cẩm Lệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dự - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa: Ông Võ Văn Xứ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, TP.Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai, vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 73/2024/TLHS-ST ngày 09 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh ngày 31 tháng 10 năm 1986 tại Hà Nội.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn M, xã M, huyện B, thành phố Hà Nội.

Tên gọi khác: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lái xe.

Trình độ học vấn: 12/12

Con ông Nguyễn Văn T (Sinh năm: 1966, còn sống) và bà Nguyễn Thị C1 (Sinh năm: 1967, còn sống). Gia đình bị cáo có 02 người con; bị cáo là con đầu; bị cáo có vợ là Phùng Thị Thanh H và 03 con (con lớn sinh năm 2012; con nhỏ sinh năm 2020)

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không

Bị cáo hiện đang tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa

*** Người bị hại:** Cháu **Phạm Ngọc T1**, sinh ngày 31 tháng 3 năm 2015.

Nơi thường trú: Kiệt B Yên Bái, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng. (Đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại (là cha ruột và mẹ ruột của bị hại): Ông **Phạm Văn B**, sinh năm 1983 (vắng mặt)

và bà **Trương Thị Quý H1**, sinh năm 1983; (có mặt)

Cùng địa chỉ: Kiệt B Yên Bái, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **Trương Thị Quý H1**, sinh năm 1983; (có mặt)

Địa chỉ: Kiệt B Yên Bái, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng.

2. Anh **Nguyễn Ngọc N**, sinh năm: 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: K H, phường P, quận H, TP Đà Nẵng.

3. Chị **Nguyễn Thị T2**, sinh năm: 1993 (có mặt)

Địa chỉ: B H, thị trấn N, huyện D, tỉnh Quảng Nam.

4. Anh **Thái H2**, sinh năm: 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam.

5. Anh **Nguyễn Anh T3**, sinh năm 1987; (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn N, xã K, huyện B, thành phố Hà Nội.

6.Công ty TNHH T5;

Địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện S, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Tuấn A**, chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền(Theo Giấy ủy quyền ngày 18/6/2024): Ông **Đỗ Quân N1**, sinh năm 1990; (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện S, TP Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 ngày 17/6/2024, Nguyễn Văn C cùng phụ xe Nguyễn Anh T3 điều khiển xe ô tô BKS 29H-996.04 đi từ Thanh Hóa đến khu công nghiệp L để trả hàng hoá. Đến khoảng 09 giờ 45 phút ngày 18/6/2024, sau khi trả hàng xong, C trực tiếp điều khiển xe ô tô BKS 29H-996.04 đi theo quốc lộ A (đường T)

cùng T3 đi vào Quảng Ngãi. Khi đến cách khu vực giao nhau T - N - K đường T, thuộc phường H, quận C, TP Đà Nẵng khoảng 50m, C quan sát thấy đèn tín hiệu giao thông nên giảm tốc độ và đi chậm lại. Lúc đến sát vạch dừng đèn đỏ thì C quan sát thấy phía trước bên phải, có xe ô tô tải BKS 43C-268.63 do anh Nguyễn Ngọc N điều khiển đang dừng trong khu vực giao nhau với đường N, chuẩn bị rẽ phải. C điều khiển xe của mình đi thẳng để vào khu vực giao nhau.

Cùng lúc này, chị Trương Thị Quý H1 đang điều khiển xe mô tô BKS 92F1-207.77 chở theo cháu Phạm Ngọc T1 (sinh năm 2015) ngồi phía sau đi ở làn đường dành cho xe mô tô, xe máy. Chị Hồng điều khiển xe của mình đi qua vạch dừng đèn đỏ và đi vào khu vực giao nhau, di chuyển phía trước bên phải đầu xe ô tô tải BKS 29H-996.04. Lúc này, phía bên trái xe ô tô tải BKS 29H-996.04 có 01 xe ô tô con đang di chuyển ngay phía trước bên trái đầu xe và 01 xe ô tô tải đang di chuyển từ phía sau lên, song song với xe ô tô BKS 29H-996.04. C sợ xảy ra va chạm với hai phương tiện này nên chỉ tập trung quan sát phía sau bên trái và phía trước bên trái xe ô tô 29H-996.04 mà không quan sát phía trước bên phải đầu xe nên không phát hiện ra chị H1 đang điều khiển xe mô tô BKS 92F1-207.77 di chuyển phía trước, cùng chiều. C điều khiển xe ô tô BKS 29H-996.04 đi vào khu vực giao nhau được khoảng 15m thì phần cản trước bên phải của xe ô tô tải BKS 29H-996.04 va chạm vào phần nhựa ốp hông xe phía sau, bên trái của xe mô tô BKS 92F1-207.77 và đẩy xe mô tô BKS 92F1-207.77 về phía trước, va chạm vào góc phía sau bên trái thùng xe ô tô tải BKS 43C-268.63, làm xe mô tô BKS 92F1-207.77, cháu Phạm Ngọc T1, chị H1 ngã ra mặt đường. Cháu Phạm Ngọc T1 bị đa chấn thương, chảy nhiều máu, trên đường đưa đi cấp cứu thì tử vong.

Hậu quả: Cháu Phạm Ngọc T1 tử vong theo bản Kết luận giám định pháp y số 487/KL ngày 26/6/2024 của Phòng K - Công an thành phố Đ.

*** Tang vật tạm giữ:**

- 01 xe ô tô tải, hiệu ChengLong, màu trắng, BKS 29H-996.04, tên chủ xe: Công ty TNHH T5;
- 01 giấy chứng nhận điện tử bảo hiểm xe ô tô số 8938538735021 của Công ty TNHH T5;
- 01 giấy chứng nhận kiểm định số EB 1143123 của chủ xe Công ty TNHH T5;
- 01 Xe mô tô, hiệu SYM, loại Attila, màu đỏ, bạc, BKS 92F1-207.77, tên chủ xe chị Nguyễn Thị T2;
- 01 xe ô tô tải, hiệu Kia, màu xanh, BKS 43C-268.63, tên chủ xe Nguyễn Ngọc N;
- 01 giấy phép lái xe số 480091487614, tên Nguyễn Ngọc N, hạng E, có giá trị đến ngày 03/02/2028;
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 43 027736;
- 01 giấy chứng nhận điện tử bảo hiểm xe ô tô số 3060531;
- 01 giấy chứng nhận kiểm định số DB 0508790;
- 01 (một) bản gốc giấy phép lái xe số 990143008813, tên Nguyễn Văn C, hạng C, có giá trị đến 07/10/2027.

- 01 (một) đĩa CD lưu trữ 01 (một) file video được trích xuất từ camera QS1N062 tại vị trí T – Nguyễn Phước N2, tên file “20240618-103618 truong chinh - nguyen phuoc nguyen.mp4” có độ dài 1 phút 02 giây, thời gian thể hiện trên video từ 10 giờ 36 phút 17 giây đến 10 giờ 37 phút, 19 giây ngày 18/6/2024, dung lượng video: 6.13MB do anh Lê Phú D - Nhân viên trung tâm điều hành đèn tín hiệu giao thông, Sở G cung cấp.

Tại bản Kết luận giám định pháp y số 487/KL ngày 26/6/2024 của Phòng K - Công an thành phố Đ kết luận: Nguyên nhân cháu Phạm Ngọc T1 tử vong là do đa chấn thương.

Sau khi tai nạn xảy ra, kiểm tra nồng độ cồn và xét nghiệm ma túy đối với Nguyễn Văn C thể hiện kết quả: 0,000 mg/l và âm tính với ma túy.

Với nội dung trên tại bản Cáo trạng số 74/CT-VKSCL ngày 06/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, TP.Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “ *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo Điểm a Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, TP . thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội “ *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng Đ a Khoản 1 Điều 260; Điểm b,s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn C** mức án từ **12 tháng** đến **18 tháng** tù nhưng cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Nguyễn Văn C đã bồi thường cho gia đình bị hại cháu Phạm Ngọc T1 số tiền 200.000.000 đồng. Bà Trương Thị Quý H1 (mẹ bị hại) đã nhận số tiền nêu trên và không có yêu cầu gì thêm. Đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Văn C.

Về vật chứng:

- Đối với xe ô tô tải BKS 29H-996.04; giấy chứng nhận điện tử bảo hiểm xe ô tô số 8938538735021; giấy chứng nhận kiểm định số EB 1143123 là tài sản và giấy tờ của Công ty TNHH T5. Cơ quan CSĐT trả lại tài sản cho đại diện theo ủy quyền của Công ty là anh Đỗ Quân N1 (sinh năm: 1990, HKTT: Thanh H, Đ, S, Hà Nội) là có cơ sở.

- Đối với Xe mô tô, hiệu SYM, loại Attila, màu đỏ, bạc, BKS 92F1-207.77 do chị Nguyễn Thị T2, sinh năm: 1993, HKTT: 29 H, N, D, Quảng Nam đứng tên chủ xe trong giấy đăng ký xe mô tô, xe máy. Tháng 3/2024, chị T2 bán lại xe mô tô BKS 92F1-207.77 cho anh Thái H2, sinh năm 1978, HKTT: P, Q, Q, Quảng Nam. Sau đó, anh H2 bán lại xe mô tô này cho chị Trương Thị Quý H1. Hiện tại, xe mô tô BKS 92F1-207.77 là tài sản của chị Trương Thị Quý H1 nên Cơ quan CSĐT trả lại cho chị H1 là có cơ sở.

- Xe ô tô tải BKS 43C-268.63; giấy phép lái xe số 480091487614; giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 43 027736; giấy chứng nhận điện tử bảo hiểm xe ô tô số 3060531; giấy chứng nhận kiểm định số DB 0508790 là tài sản và giấy tờ cá nhân của anh Nguyễn Ngọc N, sinh năm: 1988, HKTT: K53/3 Hoàng Văn T4, P, H, Đà Nẵng nên Cơ quan CSĐT trả lại tài sản cho Nguyễn Ngọc Nghĩa l có cơ sở.

- Đối với 01 (một) bản gốc giấy phép lái xe số 990143008813, tên Nguyễn Văn C, hạng C, có giá trị đến 07/10/2027 chuyển Chi cục T6 đề nghị trả lại cho bị cáo C.

- 01 (một) đĩa CD lưu trữ 01 (một) file video được trích xuất từ camera QS1N062 tại vị trí T – Nguyễn Phước N2, tên file “20240618-103618 truong chinh - nguyen phuoc nguyen.mp4” có độ dài 1 phút 02 giây, thời gian thể hiện trên video từ 10 giờ 36 phút 17 giây đến 10 giờ 37 phút, 19 giây ngày 18/6/2024, dung lượng video: 6.13MB do anh Lê Phú D - Nhân viên trung tâm điều hành đèn tín hiệu giao thông, Sở G cung cấp đề nghị tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo C đã khai nhận hành vi như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ đã truy tố. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt. Bị cáo nói lời nói sau cùng là bị cáo xin lỗi gia đình cháu T1 và mong HĐXX xem xét cho bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội lo cho gia đình, sống có ích cho xã hội.

Những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của người bị hại ông Phạm Văn B; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Ngọc N; anh Thái H2, anh Nguyễn Anh T3, đại diện Công ty TNHH T5 là ông Đỗ Quân N1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do và trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của những người này. Do đó, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[1.2] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn C khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 09 giờ 45 phút ngày 18/6/2024, Nguyễn Văn C điều khiển xe ô tô BKS 29H-996.04 lưu thông trên đường T hướng cầu vượt ngã ba Huế đi H. Khi đến đoạn giao nhau với đường N, do không chú ý quan sát đã xảy ra va chạm với xe mô tô BKS 92F1-207.77 do chị Trương Thị Q Hồng điều khiển chở theo cháu Phạm Ngọc T1 chạy phía trước cùng chiều, hậu quả làm cháu Phạm Ngọc T1 bị ngã xuống đường gây đa chấn thương, trên đường đưa đi cấp cứu thì cháu T1 tử vong. (Theo bản kết luận giám định pháp y số 478/KL ngày 26/6/2024 của Phòng K - Công an thành phố Đ). Hành vi của bị cáo C khi điều khiển xe ô tô BKS 29H-996.04 không chú ý quan sát là nguyên nhân chính dẫn đến hậu quả cháu Phạm Ngọc T1 tử vong là vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ, hậu quả dẫn đến cháu T1 chết là nghiêm trọng. Do vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo C thì thấy: Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ và sự an toàn về tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, do đó cần phải xử lý nghiêm. Mặc dù tai nạn xảy ra là không ai mong muốn nhưng nếu bị cáo có ý thức chấp hành đúng luật giao thông đường bộ; quan sát cẩn thận khi điều khiển xe thì đã không xảy ra hậu quả đáng tiếc là làm chết người. Do đó, HĐXX xét thấy cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[2.2.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[2.2.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi sự việc xảy ra, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội. Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có ông nội tham gia kháng chiến chống Mỹ được tặng Huân chương hạng ba. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên HĐXX sẽ xem xét khi lượng hình cho bị cáo.

[2.3] Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Nguyễn Văn C có nhân thân tốt; bị cáo chưa có tiền án,

tiền sự, bản thân có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, hiện nay bị cáo đang có công việc làm ổn định nên thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội nên cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, không cần thiết phải xử phạt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo C được hưởng án treo để thể hiện tính chất nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[2.4] Xét về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Nguyễn Văn C cùng Công ty TNHH T5 và DV Tuấn Minh L đã bồi thường cho gia đình cháu Phạm Ngọc T1 số tiền 200.000.000 đồng. Gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập đến.

[2.5] Xét về vật chứng:

- Đối với xe ô tô tải BKS 29H-996.04; giấy chứng nhận điện tử bảo hiểm xe ô tô số 8938538735021; giấy chứng nhận kiểm định số EB 1143123 là tài sản và giấy tờ của Công ty TNHH T5. Cơ quan CSĐT trả lại tài sản cho đại diện theo ủy quyền của Công ty là anh Đỗ Quân N1 là có cơ sở.

- Đối với Xe mô tô, hiệu SYM, loại Attila, màu đỏ, bạc, BKS 92F1-207.77 do chị Nguyễn Thị T2, sinh năm: 1993, HKTT: 29 H, N, D, Quảng Nam đứng tên chủ xe trong giấy đăng ký xe mô tô, xe máy. Tháng 3/2024, chị T2 bán lại xe mô tô BKS 92F1-207.77 cho anh Thái H2, sinh năm 1978, HKTT: P, Q, Q, Quảng Nam. Sau đó, anh H2 bán lại xe mô tô này cho chị Trương Thị Quý H1. Hiện tại, xe mô tô BKS 92F1-207.77 là tài sản của chị Trương Thị Quý H1, Cơ quan CSĐT trả lại cho chị H1 là có cơ sở.

- Xe ô tô tải BKS 43C-268.63; giấy phép lái xe số 480091487614; giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 43 027736; giấy chứng nhận điện tử bảo hiểm xe ô tô số 3060531; giấy chứng nhận kiểm định số DB 0508790 là tài sản và giấy tờ cá nhân của anh Nguyễn Ngọc N, Cơ quan CSĐT trả lại tài sản cho Nguyễn Ngọc Nghĩa I có cơ sở.

- Đối với 01 (một) bản gốc giấy phép lái xe số 990143008813, tên Nguyễn Văn C, hạng C, có giá trị đến 07/10/2027 hiện được chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng (Theo biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật ngày 09/8/2024). HĐXX xét thấy cần tuyên trả lại bản gốc giấy phép lái xe nêu trên cho bị cáo Nguyễn Văn C là phù hợp.

- 01 (một) đĩa CD lưu trữ 01 (một) file video được trích xuất từ camera QS1N062 tại vị trí T – Nguyễn Phước N2, tên file “20240618-103618 truong chinh - nguyen phuoc nguyen.mp4” có độ dài 1 phút 02 giây, thời gian thể hiện trên video từ 10 giờ 36 phút 17 giây đến 10 giờ 37 phút, 19 giây ngày 18/6/2024, dung lượng video: 6.13MB do anh Lê Phú D - Nhân viên trung tâm điều hành đèn tín hiệu giao thông, Sở G cung cấp cần tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

[2.6] Về trách nhiệm của những người có liên quan:

Đối với hành vi điều khiển xe mô tô chở người ngồi trên xe không đội mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy; điều khiển xe mô tô không mang theo Giấy phép lái xe; không có Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới còn hiệu lực; không làm thủ tục đăng ký sang tên xe (để chuyển tên chủ xe

trong Giấy đăng ký xe sang tên của mình) theo quy định khi mua tài sản là xe mô tô, xe gắn máy của chị Trương Thị Quý H1 là các hành vi vi phạm trong lĩnh vực giao thông đường bộ nhưng không phải nguyên nhân trực tiếp dẫn đến vụ tai nạn giao thông. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C đã chuyển hồ sơ liên quan đến Phòng C2 để xử lý theo quy định của pháp luật là có cơ sở.

[3] Hội đồng xét xử xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tại phiên tòa về căn cứ các điều luật áp dụng cũng như đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

-Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b,s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C **12 (mười hai) tháng** tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **24** (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/8/2024).

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo Nguyễn Văn C cho UBND xã M, huyện B, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Văn C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

-Tuyên tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án đối với 01 đĩa CD được trích xuất từ camera QS1N062 tại vị trí T – Nguyễn Phước N2, tên file “20240618-103618 truong chinh - nguyen phuc nguyen.mp4” ghi lại diễn biến vụ tai nạn.

-Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn C 01 (một) bản gốc giấy phép lái xe số 990143008813, tên Nguyễn Văn C, hạng C, có giá trị đến 07/10/2027.

Theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 09/8/2024.

Án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 30/8/2024.

Riêng người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

(Bị cáo đã được giải thích các quy định về án treo)

Nơi nhận:

- VKSND quận Cẩm Lệ;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THA quận Cẩm Lệ;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Thanh Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

